

Số: 99/2021/QĐST-HNGĐ

Chiêm Hoá, ngày 24 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 83/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1969.

- Bị đơn: Chị Hà Thị M, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố T, xã V, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Hoàng Văn T và chị Hà Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

+ Anh Hoàng Văn T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Văn H, sinh ngày 21/12/2006. Chị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau sau khi ly hôn.

+ Đối với cháu Hoàng Thu T1, sinh ngày 05/3/1993 đã đủ 18 tuổi, đủ khả năng lao động, chị M và anh T không đề nghị Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, anh T và chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hoàng Văn T có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số AA/2021/0003413 ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả cho anh T số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Hà Thị M không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- UBND xã V, huyện Chiêm Hóa
- Tỉnh Tuyên Quang;
- Chi cục THADS huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phúc An Hoành